|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**TỔ: SINH HỌC - KTCN** | **KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2019 – 2020****Môn: SINH HỌC – Khối lớp 12****Thời gian làm bài: 45 phút** |

| CHỦ ĐỀ | MỨCNHẬN BIẾT | MỨCTHÔNG HIỂU | MỨCVẬN DỤNG THẤP | MỨCVẬN DỤNG CAO |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề 1:**- Nguồn gốc sự sống**-**  sự phát sinh sự sống- Sự phát sinh loài người | - Liệt kê được các giai đoạn phát sinh sự sống, mô tả được kết quả của từng giai đoạn- Liệt kê được các đại địa chất, mô tả được đăc điểm của sinh vật trong từng đại- Liệt kê được các dạng vượn người hóa thạch  | - Giải thích được bằng chứng nguồn gốc động vật của loài người- Giải thích được vai trò của tiến hóa văn hóa trong giai đoạn phát sinh người hiện đại |  |  |
| 4 câu=1,25 điểm | 3 câu=0,9375 điểm | 1 c âu=0,3125 điểm |  |  |
| **Chủ đề 2:****-** Môi trường và nhân tố sinh thái- Quần thể và các mối quan hệ**-** Các đặc trưng cơ bản của quần thể | - Khái niệm giới hạn sinh thái- Liệt kê được các khoảng giá trị của giới hạn sinh thái- Phân biệt các đặc trưng cơ bản của qt.- Khái niệm kích thước quần thể, những yếu tố ảnh hưởng tới kích thước của qt. | - Phân biệt nơi ở với ổ sinh thái.- Phân biệt quần thể và tập hợp các cá thể ngẫu nhiên- Phân tích và đề xuất biện pháp bảo vệ quần thể, góp phần bảo vệ môi trường.- Giải thích các vấn đề liên quan trong sản xuất nông nghiệp. Khai thác, đánh bắt hợp lí | - Vận dụng giới hạn sinh thái vào chăn nuôi, trồng trọt- Vận dụng vào thực tiễn nuôi trồng hợp lí, đúng mật độ giảm sự cạnh tranh quá mức.- Vận dụng kiến thức của bài học vào giải thích các vấn đề có liên quan trong sản xuất nông nghiệp và bảo vệ môi trường | - Ý nghĩa của việc nghiên cứu các đặc trưng cơ bản của quần thể trong thực tế đời sống. |
| 10 câu= 3,125 điểm | 3 câu= 0,9375 điểm | 4 câu=1,25 điẻm | 2 câu=0,625 điểm | 1 câu= 0,3125 điểm |
| **Chủ đề 3:**- Quần xã sinh vật**-** Hệ sinh thái- Trao đổi chất trong HST- Chu trình sinh địa hóa- Dòng năng lượng trong HST | - Nêu được khái niệm về quần xã SV- Mô tả được các đặc trưng cơ bản của quần xã sinh vật.- Trình bày được khái niệm quan hệ hỗ trợ và đối kháng giữa các loài.- Liệt kê được các chu trình sinh địa hóa cơ bản- Nêu được khái niệm HST- Trình bày được các thành phần cấu trúc HST- Nêu được các đặc điểm của HST-Nêu được khái niệm về chuỗi thức ăn, lưới thức ăn- Mô tả được các bậc dinh dưỡng trong một quần xã sinh vật- Nêu được các hình thức phân không đều của bố ánh sáng mặt trời trên trái đất- Mô tả được dòng năng lượng trong HS- Nêu được khái niệm của hiện tượng khống chế sinh học | - Phân biệt được các mối quan hệ giữa các loài trong quần xã, lấy ví dụ.- Phân tích được nguyên nhân, ý nghĩa của sự phân bố cá thể trong không gian quần xã- Phân biệt được các thành phần cấu trúc HST- Thiết lập được các chuỗi, lưới thức ăn trong quần xã- Phân biệt được bậc dinh dưỡng với bậc SVTT- Phân biệt được các loại chuỗi thức ăn trong quần xã- Giải thích được vai trò của từng thành phần (SVSX,SVTT,SVPG) trong việc truyền năng lượng trong HST- Tóm tắt được con đường truyền năng lượng trong HST- Chỉ ra được sự khác nhau giữa trao đổi vật chất và trao đổi năng lượng- Sự khác nhau giữa chuỗi thức ăn và lưới thức ăn | - Giải thích được 3 giai đoạn trong các chu trình sinh địa hóa- Giải thích được hiện tượng hiệu ứng nhà kính, biện pháp khắc phục - Giải thích được nguyên nhân gây thất thoát nguồn đạm trong đất, cách khắc phục- Vận dụng kiến thức của bài học vào giải thích các vấn đề có liên đến môi trường (hiệu ứng nhà kính, lũ lụt, hạn hán, ô nhiễm nguồn nước...)- Giải thích được vì sao 1 chuỗi thức ăn thường không vượt quá 6 bậc dinh dưỡng- Giải thích được vì sao phải bảo vệ sự đa dạng sinh học  | - Vận dụng kiến thức đã học về dòng năng lượng trong tự nhiên để giải thích một số hiện tượng trong tự nhiên- Thiết lập được một số chu trình sinh địa hóa đơn giản- Vận dụng kiến thức về sự phân bố năng lượng để điều chỉnh kỹ thuật nuôi trồng phù hợp  |
| 18 c âu= 5,625 điểm | 7 c âu= 2,1875 điểm | 5 c âu= 1,5625 điểm | 4 c âu= 1,25 điểm | 2 c âu= 0,6625điểm |
| Tổng: 32 câu= 10 điểm | 13 câu:4,0625 điểm( 40%) | 10 câu= 3,125điểm(30%) | 6 câu=1,875 điểm(20%) | 3 câu= 0,9375 điểm(10%) |